

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

**Công trình: Bảo dưỡng thường xuyên đường huyện và đường xã, huyện
Triệu Sơn năm 2020 (phần đối ứng cho dự án LRAMP)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/08/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 10244/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch bảo dưỡng thường xuyên đường huyện, và đường xã huyện Triệu Sơn năm 2020 (phần đối ứng cho dự án LRAMP); Quyết định số 11156/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn về việc phê duyệt dự toán bảo dưỡng thường xuyên đường huyện, đường xã huyện Triệu Sơn năm 2020 (phần đối ứng cho dự án LRAMP)

Căn cứ hồ sơ báo cáo quyết toán kèm theo Tờ trình số 160/TTr-BQL ngày 19/01/2021 của Ban quản lý dự án đề nghị phê duyệt quyết toán sản phẩm dịch vụ công ích: Bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường xã, huyện Triệu Sơn năm 2020;

Xét đề nghị của Tổ thẩm tra quyết toán huyện tại Báo cáo số 14/BC-TTQT ngày 26/01/2021 về kết quả Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình Bảo dưỡng thường xuyên đường huyện và đường xã, huyện Triệu Sơn năm 2020 (phần đối ứng cho dự án LRAMP).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: công trình Bảo dưỡng thường xuyên đường huyện và đường xã, huyện Triệu Sơn năm 2020 (phần đối ứng cho dự án LRAMP)

- Chủ đầu tư: UBND huyện Triệu Sơn.

- Địa điểm xây dựng: Tổng số tuyến đường được bảo dưỡng thường xuyên 95 tuyến, tổng chiều dài 263,97 km (đường huyện 7 tuyến với tổng chiều dài 66,89 km; đường xã 86 tuyến/31 xã với tổng chiều dài 197,08 km.

- Thời gian khởi công và hoàn thành: khởi công tháng 01/2020, hoàn thành tháng 12/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư hoàn thành

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	TMĐT được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	936.131.000	901.540.000	609.736.000	291.804.000
Vốn Ngân sách huyện	936.131.000	901.540.000	609.736.000	291.804.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	TMĐT được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	936.131.000	901.540.000
Chi phí xây lắp	879.336.000	879.336.000
Chi phí QLDA	16.919.904	16.919.000
Chi phí TVĐTXD	30.891.645	
Chi phí khác	8.893.243	5.285.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Đơn vị quản lý: Huyện và xã	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số			901.540.000	
1. Tài sản cố định			901.540.000	

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	901.540.000	
Từ nguồn Ngân sách huyện	901.540.00	

1.2. Công nợ :

Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán (19/01/2021) là 291.804.000 đồng

Trong đó:

a. Tổng nợ phải thu: Không

b. Tổng nợ phải trả:

291.804.000 đồng

- Ban quản lý dự án:

16.919.000 đồng

- Đội đảm bảo giao thông huyện Triệu Sơn:

269.600.000 đồng

- Tổ thẩm tra quyết toán huyện:

5.285.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản :

Tên đơn vị tiếp nhận	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động (đồng)
UBND huyện và UBND các xã có tuyến đường được bảo dưỡng	901.540.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - KH, Kinh tế và Hạ tầng, Trưởng Ban ban quản lý dự án; Chủ tịch UBND các xã có tuyến đường được bảo dưỡng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT, Tổ TTQT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Dũng